

Số: 264 /KH-YTĐL

Đăk Gle, ngày 06 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động phòng, chống bệnh lao quý I năm 2023

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-YTĐL ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đăk Gle về việc giao chỉ tiêu kế hoạch y tế, dân số năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 140/KH-YTĐL ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Trung tâm Y tế huyện Đăk Gle về việc triển khai hoạt động phòng, chống lao năm 2023,

Trung tâm Y tế huyện Đăk Gle xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động phòng, chống bệnh lao quý I năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường phát hiện, chẩn đoán và điều trị sớm cho bệnh nhân lao, hạn chế lây lan bệnh lao trong cộng đồng, nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống bệnh lao.
- Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống bệnh lao tại các xã, thị trấn, PKĐKKV.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ dân số được xét nghiệm đờm: 1%;
- 100% bệnh nhân lao mới phát hiện được lập hồ sơ, bệnh án, điều trị đúng phác đồ, đúng thời gian.

3. Chỉ tiêu thực hiện quý I năm 2023

Nhằm triển khai có hiệu quả công tác phòng chống bệnh lao trên địa bàn huyện. Trung tâm Y tế giao cho Chuyên trách phòng chống lao chủ trì, phối hợp các Khoa, Phòng khám ĐKKV Đăk Môn, Trạm Y tế xã, thị trấn thực hiện công tác tư vấn, chỉ định xét nghiệm đờm, X-quang phổi và giới thiệu các trường hợp có dấu hiệu nghi mắc lao đến Trung tâm Y tế để được chẩn đoán, xác định (*chỉ tiêu kèm theo Phụ lục I*).

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, truyền thông phòng chống bệnh lao

Chủ động, phối hợp tăng cường công tác truyền thông phòng chống bệnh lao tại cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống bệnh lao.

2. Khám phát hiện, chẩn đoán bệnh lao

Ưu tiên phát hiện bệnh lao là nguồn lây trong cộng đồng bằng phương pháp “**thụ động**” là chủ yếu; kết hợp với phương pháp “**chủ động**” tại một số xã trọng điểm về bệnh lao.

* **Tuyển huyện**

- Phối hợp với tuyến xã tổ chức khám phát hiện bệnh lao chủ động trên địa bàn huyện và các xã đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình chẩn đoán lao phổi AFB (-), phát huy vai trò của X- quang trong sàng lọc và chẩn đoán bệnh lao. Đảm bảo 100% bệnh nhân lao phổi AFB (-) phải được hội chẩn trước khi điều trị nhằm hạn chế tối đa sai sót chuyên môn.

- Thực hiện xét nghiệm đờm cho những người nghi lao trên địa bàn đảm bảo chất lượng, bao gồm phòng xét nghiệm công và tư.

- Phối hợp chẩn đoán bệnh lao cho người nhiễm HIV.

* **Tuyển xã, thị trấn**

- Phối hợp với tuyến huyện khám phát hiện chủ động lao tại địa bàn.

- Xác định người có triệu chứng nghi lao, ho ra máu, ho khạc đờm kéo dài trên 2 tuần, hàng tháng lập danh sách và chuyển họ tới tổ chống lao Trung tâm Y tế huyện để xét nghiệm phát hiện bệnh lao.

- Lập danh sách theo dõi trẻ em và người lớn có tiếp xúc với nguồn lây, đặc biệt tiếp xúc với người bệnh lao kháng thuốc.

- Chuyển người nhiễm HIV có triệu chứng nghi ngờ lao đi khám sàng lọc bệnh lao (nếu có).

3. Quản lý và điều trị: 100% bệnh nhân được điều trị sớm, kịp thời, đầy đủ bằng DOTS.

* **Tuyển huyện**

- Giám sát hỗ trợ tuyến xã quản lý điều trị bệnh nhân lao thực hiện nghiêm túc nguyên tắc về điều trị bệnh lao, kịp thời báo cáo các trường hợp bệnh nhân lao bỏ trị, tử vong do lao.

- Huy động các cá nhân, tổ chức xã hội tham gia hỗ trợ giám sát bệnh nhân lao điều trị tại cộng đồng nhằm đảm bảo bệnh nhân lao tuân thủ điều trị đầy đủ, đúng phác đồ.

- Củng cố, duy trì quản lý ca bệnh bởi hệ thống quản lý thông tin giám sát điện tử VITIMES của Chương trình chống lao quốc gia.

- Lập hồ sơ và đăng ký điều trị cho những bệnh nhân mới phát hiện và bệnh nhân từ các tuyến gửi về.

- Tuyên truyền vận động người bệnh tuân thủ chặt chẽ phác đồ điều trị.

*** Tuyến xã, thị trấn**

- Thực hiện điều trị và giám sát việc điều trị ngoại trú có kiểm soát tại Trạm Y tế xã, thị trấn.
- Ghi chép thuốc men vào sổ lĩnh, nhập thuốc.
- Đánh dấu, ký tên vào phiếu điều trị có kiểm soát của người bệnh.
- Thăm người bệnh tại nhà trong giai đoạn củng cố.
- Tìm những người bệnh bỏ trị, vận động họ thực hiện nghiêm túc phác đồ điều trị.
- Giám sát 100% thời gian đối với người bệnh lao điều trị phác đồ II (Phác đồ tái trị), phác đồ 6 tháng có HR giai đoạn duy trì.
- Thực hiện dự phòng INH cho trẻ em dưới 5 tuổi sống cùng nhà với bệnh nhân lao phổi (theo Công văn số: 1578/BVPTU ngày 22/10/2014 của Bệnh viện Phổi Trung ương).

4. Quản lý bệnh lao kháng thuốc

- Phát hiện bệnh nhân nghi lao kháng thuốc, chỉ định xét nghiệm Gene Xpert cho 100% bệnh nhân thuộc các nhóm đối tượng nguy cơ theo Quyết định số 1314/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao, gồm bệnh nhân điều trị thất bại phác đồ 1, 2; bệnh nhân lao tiếp xúc với lao kháng thuốc; bệnh nhân không âm hóa đờm sau 2 hoặc 3 tháng điều trị; bệnh nhân lao tái phát; bệnh nhân điều trị lại sau bỏ trị; bệnh nhân lao mới có HIV (+); người nghi lao hoặc bệnh nhân lao có tiền sử điều trị thuốc lao >1 tháng.
- Thực hiện nghiêm túc quy trình về lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu đờm về điểm xét nghiệm Gene Xpert của tỉnh để xét nghiệm chẩn đoán bệnh lao kháng thuốc, đa kháng thuốc.
- Thực hiện hội chẩn và lập hồ sơ quản lý, giám sát chặt chẽ cho tất cả bệnh nhân lao kháng thuốc, kháng đa thuốc được phát hiện; báo cáo bệnh nhân lao kháng thuốc, kháng đa thuốc đúng quy định.

5. Các hoạt động phối hợp

5.1. Quản lý bệnh lao ở trẻ em

- Trạm Y tế xã, thị trấn báo cáo tất cả các trường hợp trẻ em sống trong gia đình người mắc bệnh lao phổi. Phát hiện những trẻ em có triệu chứng nghi lao và gửi lên Trung tâm Y tế huyện hoặc các đơn vị tuyến tỉnh để khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lao.
- Tư vấn và lập hồ sơ điều trị lao tiềm ẩn cho trẻ em dưới 05 tuổi (sau khi đã loại trừ bệnh lao tiến triển) sống trong cùng nhà với bệnh nhân lao phổi.

5.2. Lồng ghép HIV/Lao

- Duy trì hoạt động tư vấn xét nghiệm sàng lọc HIV cho 100% bệnh nhân lao đăng ký điều trị; giám sát việc thực hiện quy trình chẩn đoán bệnh lao cho bệnh nhân HIV/AIDS.

- Tiếp nhận và cung ứng thuốc điều trị dự phòng lao cho bệnh nhân HIV/AIDS và test sàng lọc HIV cho bệnh nhân lao.

5.3. Lồng ghép quản lý bệnh lao và các bệnh mạn tính khác

- Lồng ghép hoạt động với các chương trình, dự án tổ chức khám sàng lọc bệnh lao cho bệnh nhân mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản, bệnh nhân đái tháo đường, suy dinh dưỡng và các bệnh hô hấp khác.

- Hướng dẫn tuyến cơ sở xử trí tốt bệnh hô hấp để sàng lọc, phát hiện bệnh lao sớm nhằm hạn chế nguồn lây bệnh lao trong cộng đồng.

6. Cung ứng thuốc, vật tư, hoá chất, trang thiết bị

Tiếp nhận, bảo quản, phân phối và báo cáo sử dụng thuốc điều trị bệnh lao hàng 1, hàng 2, các loại hóa chất, vật tư phục vụ công tác xét nghiệm theo đúng quy định của Chương trình chống lao quốc gia; giám sát việc cấp phát và sử dụng của tuyến dưới.

7. Thống kê, báo cáo

- Tuyên huyện: Cập nhật bệnh nhân xét nghiệm và đăng ký điều trị hàng ngày vào hệ thống VITIMES theo đúng quy định, thực hiện báo cáo thường quy theo quý; cung cấp số liệu báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của Chương trình chống lao quốc gia.

- Tuyên xã, thị trấn: Lập danh sách người nghi lao và danh sách trẻ em dưới 05 tuổi sống cùng nhà với bệnh nhân lao phổi, hàng tháng báo cáo về Trung tâm Y tế huyện.

III. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí: Sử dụng Nguồn kinh phí chi sự nghiệp y tế được Sở Y tế giao dự toán năm 2023 cho đơn vị về hỗ trợ hoạt động phòng, chống lao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Tư vấn và điều trị nghiện chất

- Chủ động tham mưu kế hoạch, đề xuất lãnh đạo đơn vị triển khai các giải pháp tăng hiệu quả hoạt động trong công tác phòng chống lao, hoàn thành các chỉ tiêu giao năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với các khoa, phòng trong đơn vị thực hiện tốt công tác phát hiện, quản lý điều trị bệnh lao, lao kháng thuốc, lao tiềm ẩn; triển khai tốt công tác phối hợp HIV/Lao, quản lý lao trẻ em...

- Duy trì hoạt động quản lý lao tiềm ẩn; tổ chức sàng lọc lao phát hiện, chẩn đoán sớm bệnh lao ở nhóm người tiếp xúc hộ gia đình và nhóm người có

nguy cơ mắc lao cao; tư vấn điều trị đối với những trường hợp đủ điều kiện theo Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị lao tiềm ẩn.

- Hướng dẫn Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm và Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh thực hiện tốt việc chuyển mẫu đờm xét nghiệm Gene Xpert cho các nhóm nguy cơ kháng thuốc được quy định tại Quyết định 1314/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ Y tế và người có tổn thương nghi lao trên phim X-quang theo quy định tại Công văn số 358/BVPTU-DAPCL ngày 21/02/2022 về việc tăng cường phát hiện bệnh nhân lao áp dụng chiến lược 2X, 1X (mở rộng sàng lọc lao với X-quang phổi kết hợp với xét nghiệm đờm bằng Gene Xpert).

- Thường xuyên tổ chức giám sát, hỗ trợ chuyên môn cho tuyến xã đề nâng cao năng lực về phát hiện người nghi mắc lao, tăng tỷ lệ bệnh nhân lao được chẩn đoán và điều trị.

- Tổng hợp, báo cáo theo đúng quy định.

2. Khoa Khám bệnh - Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng

Tăng cường công tác chẩn đoán bệnh lao bằng cách mở rộng chỉ định xét nghiệm đờm, chụp X-quang ngực cho người có dấu hiệu nghi mắc lao, người thường xuyên tiếp xúc với nguồn lây bệnh lao và các đối tượng có nguy cơ mắc lao cao để sàng lọc, chẩn đoán sớm, điều trị kịp thời cho bệnh nhân lao theo Quyết định 1314/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ Y tế.

3. Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm

- Phối hợp với Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh tăng cường công tác xét nghiệm đờm đối với bệnh nhân điều trị lao tại khoa. Khi bệnh nhân kết thúc thời gian điều trị 2 tháng tấn công trước khi xuất viện phải hướng dẫn bệnh nhân lấy mẫu đờm để xét nghiệm theo đúng quy định.

- Phối hợp với Tổ chuyên trách chống lao huyện, tiếp nhận, quản lý, điều trị bệnh nhân từ tuyến trên chuyển về, bệnh nhân điều trị tại khoa chuyển về xã để quản lý, điều trị tiếp.

- Thực hiện tốt công tác chẩn đoán và điều trị và dự phòng bệnh lao theo Quyết định 1314/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ Y tế.

4. Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh

- Dự trữ vật tư, hóa chất đầy đủ phục vụ công tác xét nghiệm đờm, chụp X-quang phổi khi có chỉ định của bác sỹ.

- Tăng cường công tác xét nghiệm đờm và gửi mẫu đờm về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để xét nghiệm Gene Xpert theo quy định.

5. Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế

- Tham mưu, cung ứng đầy đủ kịp thời thuốc, vật tư, hóa chất phục vụ công tác khám, chữa bệnh và dự phòng bệnh lao.

- Quản lý thuốc chống lao từ nguồn BHYT, Chương trình chống lao; tư vấn, giám sát việc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, cấp phát thuốc đúng đối tượng và báo cáo theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo quyết toán thuốc lao theo đúng quy định.

6. Trạm Y tế các xã, thị trấn và PKĐKKV Đắk Môn

- Tăng cường công tác truyền thông về phòng chống bệnh lao tại hộ gia đình, cộng đồng, hạn chế nguồn lây bệnh lao trong cộng đồng.

- Vận động các trường hợp đã được xét nghiệm Mantoux dương tính đến Trung tâm Y tế huyện để được xét nghiệm đờm, chụp X-quang phổi, tiến hành quản lý, điều trị lao tiềm ẩn (*kèm theo danh sách*).

- Điều tra, lập danh sách người có triệu chứng nghi lao, ho ra máu, ho khạc đờm kéo dài trên 2 tuần, hàng tháng lập danh sách và chuyển họ tới tổ chống lao Trung tâm Y tế huyện để xét nghiệm phát hiện bệnh lao.

- Quản lý, theo dõi các ca bệnh từ tuyến trên chuyển về, giám sát bệnh nhân uống thuốc tại nhà...

- Ghi chép sổ sách, báo cáo, quản lý bệnh nhân lao và đối tượng ho khạc nghi lao tại tuyến xã theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (b/c);
- Các Khoa, Phòng (p/h);
- Trạm Y tế các xã, thị trấn (p/h);
- Lưu: VT, KSBT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Y Vũ